

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc phê duyệt dự toán các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu 03 công trình ĐTXD năm 2026

#### GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC AN GIANG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-HĐTV ngày 29/5/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

*Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;*

*Căn cứ Quyết định số QĐ số 263/QĐ-HĐTV ngày 18/10/2025 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam “Ban hành Quy định công tác lập dự toán gói thầu và lập quyết toán các gói thầu áp dụng hình thức tự thực hiện trong Tổng công ty Điện lực miền Nam”;*

*Căn cứ Quyết định số 2735/QĐ-EVNSPC ngày 09/9/2025 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam tạm giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng lưới điện trung hạ thế năm 2026 cho Công ty Điện lực An Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 1963/QĐ-PCAG ngày 14/11/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế hoạch lựa chọn nhà thầu 03 công trình ĐTXD năm 2026;*

*Căn cứ Dự toán các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu 03 công trình ĐTXD năm 2026 do Ban Quản lý dự án – Công ty Điện lực An Giang lập.*

*Căn cứ Tờ trình số 4274/TTr-PCAG ngày 15/11/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt Dự toán các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu 03 công trình ĐTXD năm 2026;*

*Căn cứ Báo cáo số 1283/BC-ĐT ngày 16/11/2025 của Phòng Quản lý Đầu tư về kết quả thẩm định Dự toán các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu 03 công trình ĐTXD năm 2026;*

*Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý Đầu tư – Công ty Điện lực An Giang.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự toán các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu 03 công trình ĐTXD năm 2026 với những nội dung chủ yếu sau:

– Tên 03 công trình:

1. Công trình: Cải tạo, nâng cấp, phát triển lưới điện và xóa cầu phụ khu vực huyện Tri Tôn, An Phú, thị xã Tịnh Biên, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang năm 2026

2. Công trình: Cải tạo, nâng cấp, phát triển lưới điện trung, hạ thế khu vực huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang năm 2026

3. Công trình: Cải tạo, nâng cấp và phát triển lưới điện khu vực huyện Tri Tôn, thị xã Tịnh Biên, thành phố Châu Đốc tỉnh An Giang năm 2026

– Tên các gói thầu:

1. Gói 5B - Thí nghiệm hiệu chỉnh 02 công trình ĐTXD năm 2026.

2. Gói Gói 6C - Cung cấp hàng hóa và xây lắp 02 công trình ĐTXD năm 2026.

3. Gói Gói 6E - Cung cấp hàng hóa và xây lắp Công trình 04: Gói 3 - Giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị Công trình 05: Gói 2 - Giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị.

– Giá trị dự toán các gói thầu:

Stt	Tên gói thầu	Giá trị gói thầu (đồng)
1	Gói 5B - Thí nghiệm hiệu chỉnh 02 công trình ĐTXD năm 2026	465.294.190
2	Gói 6C - Cung cấp hàng hóa và xây lắp 02 công trình ĐTXD năm 2026	62.645.275.663
3	Gói 6E - Cung cấp hàng hóa và xây lắp	19.786.970.817

**Điều 2.** Phòng Quản lý Đầu tư và Ban Quản lý dự án - Công ty Điện lực An Giang căn cứ các nội dung được phê duyệt triển khai thực hiện các bước tiếp theo, theo đúng các quy định hiện hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, ĐT (Lg).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phước Quý Hùng**

## PHỤ LỤC GIÁ TRỊ DỰ TOÁN CÁC GÓI THẦU

**Dự toán các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu 03 công trình ĐTXD năm 2026**

### 1. Gói 5B - Thí nghiệm hiệu chỉnh 02 công trình ĐTXD năm 2026.

*ĐVT: đồng*

Stt	Nội dung chi phí	Chi phí trước thuế	Thuế GTGT	Chi phí sau thuế	Ghi chú
			0%		
1	Cải tạo, nâng cấp, phát triển lưới điện và xóa cầu phụ khu vực huyện Tri Tôn, An Phú, thị xã Tịnh Biên, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang năm 2026				
-	Chi phí thí nghiệm hiệu chỉnh - Hạnh mục Tri Tôn - An Phú - Tịnh Biên	236.610.752	0	236.610.752	
-	Chi phí thí nghiệm hiệu chỉnh - Hạnh mục Châu Đốc	57.176.893	0	57.176.893	
	Tổng	293.787.645	0	293.787.645	
2	Cải tạo, nâng cấp và phát triển lưới điện khu vực huyện Tri Tôn, thị xã Tịnh Biên, thành phố Châu Đốc tỉnh An Giang năm 2026				
-	Chi phí thí nghiệm hiệu chỉnh - Hạnh mục Tri Tôn - Tịnh Biên	113.590.757	0	113.590.757	
-	Chi phí thí nghiệm hiệu chỉnh - Hạnh mục Châu Đốc	57.915.788	0	57.915.788	
	Tổng	171.506.545	0	171.506.545	

Stt	Nội dung chi phí	Chi phí trước thuế	Thuế GTGT	Chi phí sau thuế	Ghi chú
			0%		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>465.294.190</b>	<b>0</b>	<b>465.294.190</b>	

**2. Gói 6C - Cung cấp hàng hóa và xây lắp 02 công trình ĐTXD năm 2026.**

*DVT: đồng*

Stt	Nội dung chi phí	Chi phí trước thuế	Thuế GTGT	Chi phí sau thuế	Ghi chú
			8%		
1	Cải tạo, nâng cấp, phát triển lưới điện và xóa cầu phụ khu vực huyện Tri Tôn, An Phú, thị xã Tịnh Biên, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang năm 2026				
-	Chi phí xây dựng	21.468.939.300	1.717.515.144	23.186.454.444	
-	Chi phí thiết bị	356.583.552	28.526.684	385.110.236	
	Tổng	21.825.522.852	1.746.041.828	23.571.564.680	
2	Cải tạo, nâng cấp, phát triển lưới điện trung, hạ thế khu vực huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang năm 2026				
-	Chi phí xây dựng	35.099.483.019	2.807.958.642	37.907.441.661	
-	Chi phí thiết bị	1.079.879.002	86.390.320	1.166.269.322	
	Tổng	36.179.362.021	2.894.348.962	39.073.710.983	

Stt	Nội dung chi phí	Chi phí trước thuế	Thuế GTGT	Chi phí sau thuế	Ghi chú
			8%		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>58.004.884.873</b>	<b>4.640.390.790</b>	<b>62.645.275.663</b>	

### 3. Gói 6E - Cung cấp hàng hóa và xây lắp.

*ĐVT: đồng*

Stt	Nội dung chi phí	Chi phí trước thuế	Thuế GTGT	Chi phí sau thuế	Ghi chú
			8%		
1	Cải tạo, nâng cấp và phát triển lưới điện khu vực huyện Tri Tôn, thị xã Tịnh Biên, thành phố Châu Đốc tỉnh An Giang năm 2026				
-	Chi phí xây dựng	18.071.489.164	1.445.719.133	19.517.208.297	
-	Chi phí thiết bị	249.780.111	19.982.409	269.762.520	
	Tổng	18.321.269.275	1.465.701.542	19.786.970.817	